

QUYẾT ĐỊNH

Về việc uỷ quyền cho ban quản lý các khu chế xuất, khu công nghiệp thành phố hồ chí minh trong việc hình thành dự án; tiếp nhận, thẩm định hồ sơ dự án; cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy phép đầu tư và quản lý hoạt động các dự án đầu tư nước ngoài trong các khu công nghiệp, khu chế xuất

BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

- Căn cứ Luật đầu tư nước ngoài tại Việt Nam ngày 12 tháng 11 năm 1996;
- Căn cứ Nghị định số 12/CP ngày 18 tháng 2 năm 1997 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật đầu tư nước ngoài tại Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định số 36/CP ngày 24 tháng 4 năm 1997 của Chính phủ ban hành Quy chế khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao;
- Căn cứ Quyết định số 07/KCN ngày 16 tháng 6 năm 1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc uỷ quyền các Ban quản lý khu công nghiệp cấp Giấy phép đầu tư;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.

1. Ban quản lý các khu chế xuất, khu công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi là Ban quản lý) là đầu mối hướng dẫn các nhà đầu tư vào các khu công nghiệp, khu chế xuất hoạt động theo Quy chế khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao ban hành kèm theo Nghị định số 36/CP ngày 24 tháng 4 năm 1997 của Chính phủ trên địa bàn lãnh thổ thành phố Hồ Chí Minh.

Hồ sơ dự án đầu tư được lập theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2- Uỷ quyền Ban quản lý tiếp nhận hồ sơ của các dự án đầu tư nước ngoài đầu tư vào các khu công nghiệp và các dự án đầu tư vào khu chế xuất nói trên và thẩm định, cấp Giấy phép đầu

tư cho các dự án đáp ứng các điều kiện quy định tại Quyết định này.

Điều 2.

Các dự án đầu tư mà Ban quản lý được uỷ quyền cấp Giấy phép đầu tư phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Phù hợp với quy hoạch chi tiết và Điều lệ khu công nghiệp hoặc khu chế xuất đã được phê duyệt.
2. Là dự án thuộc lĩnh vực công nghiệp và dịch vụ công nghiệp có quy mô dưới 40 triệu đôla Mỹ, trừ những dự án thuộc nhóm A theo quy định tại Điều 93 Nghị định số 12/CP ngày 18 tháng 2 năm 1997 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.
3. Có tỉ lệ xuất khẩu sản phẩm đáp ứng quy định do Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành trong từng thời kỳ.
4. Doanh nghiệp khu công nghiệp, doanh nghiệp chế xuất, bên nước ngoài hợp doanh cam kết tự bảo đảm nhu cầu về tiền nước ngoài.
5. Thiết bị, máy móc và công nghệ phải đáp ứng các quy định hiện hành: trường hợp không đáp ứng các quy định đó phải được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quản lý ngành kinh tế - kỹ thuật chấp thuận bằng văn bản trước khi cấp Giấy phép đầu tư.
6. Đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường, an toàn lao động và phòng, chống cháy, nổ.

Điều 3.

Việc thẩm định dự án do Ban quản lý thực hiện với sự phối hợp chặt chẽ với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan chức năng của địa phương theo quy định tại các Điều 83, 92, 94, 96 và 100 Nghị định số 12/CP ngày 18 tháng 2 năm 1997 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

Ban quản lý có trách nhiệm xây dựng Quy chế phối hợp làm việc với các cơ quan chức năng của địa phương, trình Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt và thông báo cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 4.

1. Ban quản lý tổ chức thẩm định và tự quyết định việc cấp Giấy phép đầu tư đối với các loại dự án sau: